

QUYẾT ĐỊNH
Về việc thành lập Cụm, Khối thi đua thuộc tỉnh Khánh Hòa

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật thi đua, khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi đua, khen thưởng ngày 16/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ về việc Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 08/2017/TT-BNV ngày 27/10/2017 của Bộ Nội vụ về việc hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 3878/QĐ-UBND ngày 20/12/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Quy chế thi đua, khen thưởng tỉnh Khánh Hòa;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 378/TTr-SNV ngày 22/02/2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập 01 Cụm thi đua và 23 Khối thi đua thuộc tỉnh Khánh Hòa (có danh sách kèm theo).

Điều 2. Giao Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh phân công đơn vị làm Trưởng, Phó các Cụm, Khối và có trách nhiệm hướng dẫn tổ chức hoạt động, bình xét thi đua cho Cụm, Khối thi đua thuộc tỉnh Khánh Hòa.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 645/QĐ-UBND ngày 07/3/2018 của UBND tỉnh về việc thành lập Cụm, Khối thi đua thuộc tỉnh Khánh Hòa.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Nội vụ; Thủ trưởng các đơn vị thuộc Cụm, Khối thi đua của tỉnh và các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận

- Như Điều 4;
- Ban TĐKT TW (để báo cáo);
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh (để báo cáo);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các thành viên Hội đồng TĐKT tỉnh;
- Các Ban thuộc HĐND tỉnh;
- CQ Thường trực Hội đồng TĐKT tỉnh;
- Đơn vị thuộc các Cụm, Khối thi đua (VBĐT);
- TT Công báo; Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Báo Khánh Hòa, Đài PT-TH Khánh Hòa;
- Lưu: VT, TL.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Lê Đức Vinh

DANH SÁCH

Cụm, Khối thi đua thuộc tỉnh Khánh Hòa

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 584/QĐ-UBND ngày 28/02/2019
của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa)*

1. Cụm thi đua các huyện, thị xã, thành phố: (09 đơn vị)

Thành phố Nha Trang; thành phố Cam Ranh; thị xã Ninh Hòa; huyện Vạn Ninh; huyện Diên Khánh; huyện Cam Lâm; huyện Khánh Vĩnh; huyện Khánh Sơn; huyện Trường Sa.

2. Khối thi đua các cơ quan tham mưu của Tỉnh ủy (Khối 1): (06 đơn vị)

Văn phòng Tỉnh ủy; Ban Tổ chức Tỉnh ủy; Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy; Ban Nội chính Tỉnh ủy; Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy; Ban Dân vận Tỉnh ủy.

3. Khối thi đua các cơ quan tham mưu Tỉnh ủy (Khối 2): (05 đơn vị)

Đảng ủy Khối các cơ quan tỉnh; Đảng ủy Khối Doanh nghiệp tỉnh; Báo Khánh Hòa; Đài Phát thanh - Truyền hình Khánh Hòa; Trường Chính trị tỉnh.

4. Khối thi đua Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội: (07 đơn vị)

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh; Liên đoàn Lao động tỉnh; Hội Nông dân tỉnh; Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh; Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh; Hội Cựu chiến binh tỉnh; Liên hiệp các Hội Khoa học Kỹ thuật.

5. Khối thi đua các cơ quan tham mưu, tổng hợp: (07 đơn vị)

Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội; Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh; Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Sở Kế hoạch và Đầu tư; Sở Nội vụ; Cục Thống kê Khánh Hòa; Ban Dân tộc tỉnh.

6. Khối thi đua các Sở quản lý nhà nước (Khối 1): (07 đơn vị)

Sở Thông tin và Truyền thông; Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Văn hóa, Thể thao; Sở Giáo dục và Đào tạo; Sở Y tế; Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Sở Ngoại vụ.

7. Khối thi đua các Sở quản lý nhà nước (Khối 2): (06 đơn vị)

Sở Công Thương; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Sở Tài nguyên và Môi trường; Sở Giao thông Vận tải; Sở Xây dựng; Sở Du lịch.

8. Khối thi đua các cơ quan quản lý tài chính: (07 đơn vị)

Sở Tài chính; Cục Thuế tỉnh Khánh Hòa; Kho Bạc Nhà nước Khánh Hòa; Cục Hải quan tỉnh Khánh Hòa; Cục Dự trữ Quốc gia Khu vực Nam Trung bộ; Bảo hiểm Xã hội tỉnh Khánh Hòa; Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh Khánh Hòa.

9. Khối thi đua các cơ quan nội chính: (10 đơn vị)

Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh; Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh; Công an

tỉnh; Tòa án nhân dân tỉnh; Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh; Thanh tra tỉnh; Sở Tư pháp; Cục Thi hành án Dân sự tỉnh; Trại giam A2; Cục Quản lý Thị trường tỉnh.

10. Khối thi đua các tổ chức xã hội (Khối 1): (09 đơn vị)

Hội Nhà báo tỉnh; Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh; Liên hiệp các Tổ chức Hữu nghị tỉnh; Liên minh các Hợp tác xã; Hội Khuyến học tỉnh; Hội Chữ thập đỏ tỉnh; Hội Liên hiệp thanh niên Việt Nam tỉnh Khánh Hòa; Hội Sinh viên Việt Nam tỉnh Khánh Hòa; Hội Đông y tỉnh.

11. Khối thi đua các tổ chức xã hội (Khối 2): (07 đơn vị)

Hội Luật gia; Hội Người mù tỉnh; Hội Nạn nhân chất độc Da cam Dioxin tỉnh; Hội Cựu Thanh niên Xung phong tỉnh Khánh Hòa; Câu lạc bộ Hưu trí tỉnh Khánh Hòa; Hội Bảo vệ quyền lợi Người tiêu dùng tỉnh; Ban Đại diện Hội người cao tuổi tỉnh.

12. Khối thi đua các Ngân hàng (Khối 1): (09 đơn vị)

Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh tỉnh Khánh Hòa; Chi nhánh Ngân hàng Phát triển khu vực Khánh Hòa - Ninh Thuận; Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Chi nhánh tỉnh Khánh Hòa; Ngân hàng TMCP Công thương Chi nhánh Khánh Hòa; Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Chi nhánh Khánh Hòa; Ngân hàng TMCP Ngoại thương Chi nhánh Khánh Hòa; Ngân hàng TMCP Ngoại thương Chi nhánh Nha Trang; Chi nhánh Ngân hàng Chính sách Xã hội tỉnh Khánh Hòa; Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển chi nhánh Nha Trang.

13. Khối thi đua các Ngân hàng (Khối 2): (09 đơn vị)

Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương tín Chi nhánh Khánh Hòa; Ngân hàng TMCP Sài Gòn - Hà Nội Chi nhánh Khánh Hòa; Ngân hàng TMCP Xuất nhập khẩu Chi nhánh Nha Trang; Ngân hàng TMCP An Bình Chi nhánh Khánh Hòa; Ngân hàng TMCP Phương Đông Chi nhánh Khánh Hòa; Ngân hàng TMCP Nam Á Chi nhánh Nha Trang; Ngân hàng TMCP Kỹ thương Chi nhánh Nha Trang; Ngân hàng TMCP Đại chúng Chi nhánh Khánh Hòa; Ngân hàng TMCP Quân đội Chi nhánh Khánh Hòa.

14. Khối thi đua các Doanh nghiệp (Khối 1): (05 đơn vị)

Công ty TNHH Nhà nước một thành viên Yến sào Khánh Hòa; Công ty TNHH một thành viên Xổ số Kiến thiết Khánh Hòa; Công ty TNHH một thành viên Khai thác Công trình Thủy lợi Khánh Hòa; Công ty TNHH một thành viên Lâm nghiệp Trầm Hương; Công ty TNHH một thành viên Lâm sản Khánh Hòa.

15. Khối thi đua các Doanh nghiệp (Khối 2): (06 đơn vị)

Tổng Công ty Khánh Việt; Công ty Cổ phần Dịch vụ Vận tải Khánh Hòa; Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị Nha Trang; Công ty Cổ phần Cà phê Mê Trang; Công ty Cổ phần Mai Linh Nha Trang; Công ty Cổ phần Mascopex.

16. Khối thi đua các Doanh nghiệp (Khối 3): (07 đơn vị)

Công ty Xăng dầu Phú Khánh; Công ty Cổ phần Đường sắt Phú Khánh;

Bưu điện tỉnh Khánh Hòa; Viễn thông Khánh Hòa; Trung tâm Kinh doanh VNPT- Khánh Hòa; Công ty Cổ phần Dệt may Nha Trang; Công ty Công nghiệp Hóa chất mỏ Nam Trung bộ.

17. Khối thi đua các Doanh nghiệp (Khối 4): (06 đơn vị)

Công ty Cổ phần Điện lực Khánh Hòa; Công ty Truyền tải Điện 3; Công ty Cổ phần Tư vấn và Xây dựng điện 4; Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Thủy lợi 3; Công ty Cổ phần Xây dựng cấp thoát nước số 12; Công ty Cổ phần Xây dựng Công trình 510.

18. Khối thi đua các Doanh nghiệp (Khối 5): (06 đơn vị)

Công ty Bảo Việt Khánh Hòa; Công ty Bảo Việt Nhân thọ Khánh Hòa; Công ty Bảo Minh Khánh Hòa; Cảng vụ Hàng hải Nha Trang; Công ty TNHH một thành viên Hoa tiêu Hàng hải Khu vực VIII; Cảng Hàng Không quốc tế Cam Ranh.

19. Khối thi đua các Ban quản lý dự án tỉnh: (06 đơn vị)

Ban Quản lý Khu kinh tế Vân Phong; Ban Quản lý Dự án Đầu tư Xây dựng các Công trình Giao thông Khánh Hòa; Ban Quản lý Dự án Đầu tư Xây dựng các Công trình Dân dụng và Công nghiệp tỉnh Khánh Hòa; Ban Quản lý Dự án Đầu tư Xây dựng các Công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Khánh Hòa; Ban Quản lý Khu du lịch Bán đảo Cam Ranh; Ban quản lý Dự án Phát triển tỉnh Khánh Hòa.

20. Khối thi đua các Viện, Phân viện Trung ương: (09 đơn vị)

Viện Vắc xin và Sinh phẩm y tế; Viện Pasteur Nha Trang; Viện Hải dương học; Phân viện Thú y miền Trung; Đài Khí tượng Thủy văn Khu vực Nam Trung bộ; Viện Nghiên cứu Nuôi trồng Thủy sản III; Viện Nghiên cứu và Ứng dụng Công nghệ Nha Trang; Phân viện Quy hoạch và Thiết kế Nông nghiệp miền Trung; Liên đoàn Quy hoạch và Điều tra Tài nguyên nước miền Trung.

21. Khối thi đua các đơn vị Quân đội (Khối 1): (09 đơn vị)

Học viện Hải quân; Bộ Tư lệnh vùng 4 Hải quân; Trung đoàn 196 Hải quân; Lữ đoàn 189 thuộc Quân chủng Hải quân; Kho 858 thuộc Cục Kỹ thuật Quân chủng Hải quân; Nhà máy Z 753 Hải quân; Nhà máy X52 thuộc Cục Kỹ thuật Hải quân; Lữ đoàn Không quân Hải quân 954 - Quân chủng Hải quân; Hải đội 302 thuộc Bộ Tư lệnh vùng Cảnh sát Biển 3.

22. Khối thi đua các đơn vị Quân đội (Khối 2): (13 đơn vị)

Trường Sĩ quan Không quân; Trường Đại học Thông tin - Liên lạc (Trường Sĩ quan Thông tin); Trường Trung cấp Kỹ thuật miền Trung; Bệnh viện Quân y 87; Tòa án Quân sự Khu vực II thuộc Quân Khu 5; Viện Kiểm sát Khu vực 53 thuộc Quân khu 5; Cơ quan Điều tra Hình sự Khu vực III; Trung tâm Nhiệt đới Việt - Nga; Bảo hiểm MIC Quân đội Chi nhánh Khánh Hòa; Công ty Viettel Quân đội Chi nhánh Khánh Hòa; Công ty Xăng dầu Quân đội Khu vực III; Cụm 3, Trung tâm 75, Tổng cục 2; Trung tâm Phối hợp tìm kiếm

cứu nạn Hàng hải khu vực 4 thuộc Bộ Giao thông Vận tải.

23. Khối thi đua các đơn vị Quân đội (Khối 3): (09 đơn vị)

Sư đoàn 377; Sư đoàn 305; Lữ đoàn Công binh 293; Tiểu đoàn 1 thuộc Lữ đoàn 132 (thuộc Binh chủng Thông tin Liên lạc); Tiểu đoàn 15 thuộc Lữ đoàn 132 (thuộc Binh chủng Thông tin Liên lạc); Đoàn An điều dưỡng 20 Nha Trang; Đoàn An điều dưỡng 26 Nha Trang; Phòng 3 Cục 11 thuộc Tổng cục 2; Xí nghiệp Xây lắp 74.

24. Khối thi đua các trường Đại học, Cao đẳng: (07 đơn vị)

Trường Đại học Nha Trang; Trường Đại học Khánh Hòa; Trường Dự bị Đại học Dân tộc Trung ương Nha Trang; Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương Nha Trang; Trường Cao đẳng Y tế Khánh Hòa; Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Nha Trang; Trường Cao đẳng Du lịch Nha Trang./.

Phụ lục 1

Bảng chấm điểm thi đua của Cụm thi đua các huyện, thị xã, thành phố
(Ban hành kèm theo Quyết định số 584 /QĐ-UBND ngày 28 tháng 2 năm 2019
của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa)

TT	Nội dung I: Thi đua phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh, cải cách hành chính	Đơn vị tính	Điểm chuẩn	Điểm tự chấm	Điểm Cụm chấm
1	Tổng thu ngân sách trên địa bàn	Tỷ đồng	10		
2	Giảm tỷ lệ hộ nghèo theo tiêu chí mới	%	2		
3	Số lao động có việc làm tăng thêm trong năm	Người	2		
4	Giảm tỷ suất sinh	‰	2		
5	Tỷ lệ xã đạt chuẩn nông thôn mới	%	2		
6	Tỷ lệ trường học đạt chuẩn quốc gia trong năm	%	2		
7	Đánh giá xếp hạng cải cách hành chính	Xếp loại	10		
a	Xếp loại tốt		10		
b	Xếp loại khá		7		
8	Đánh giá xếp hạng ứng dụng công nghệ thông tin	Xếp loại	3		
a	Xếp loại tốt		3		
b	Xếp loại khá		2		
c	Xếp loại trung bình		1		
9	Công tác chăm sóc sức khỏe y tế	Xếp loại	3		
a	Xếp loại tốt		3		
b	Xếp loại khá		2		
c	Xếp loại trung bình		1		
d	Xếp loại yếu		0		
10	Công tác giáo dục đào tạo	Xếp loại	3		
a	Xếp loại Xuất sắc		3		
b	Xếp loại Khá		2		
c	Xếp loại Trung bình		1		
d	Xếp loại Yếu		0		
11	Nhiệm vụ công tác bảo vệ khoáng sản	Xếp loại	3		
a	Xếp loại Tốt		3		
b	Xếp loại Khá		2		
c	Xếp loại Trung bình		1		
12	Công tác Văn thư, lưu trữ		2		
a	Xếp loại Tốt		2		
b	Xếp loại Khá		1,5		
c	Xếp loại trung bình		1		
d	Xếp loại yếu		0		
13	Công tác tuyên quân và quân sự địa phương	Xếp loại	4		
a	Xếp loại dẫn đầu		4		
b	Xếp loại khá		3		
c	Xếp loại trung bình		2		
d	Xếp loại yếu		0		
14	Công tác an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội	Xếp loại	3		
a	Xếp loại Tốt		3		
b	Xếp loại Khá		2		
c	Xếp loại Trung bình		1		
d	Xếp loại Yếu		0		
15	Thực hiện an toàn giao thông	Xếp loại	3		
a	Xếp loại Tốt		3		
b	Xếp loại Khá		2		
c	Xếp loại Trung bình		1		
d	Xếp loại Yếu		0		
16	Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí	Xếp loại	3		

a	Xếp loại 101		3		
b	Xếp loại Khá		2		
c	Xếp loại Trung bình		1		
d	Xếp loại Yếu		0		
17	Phòng, chống tham nhũng và giải quyết đơn thư	Xếp loại	3		
a	Xếp loại Tốt		3		
b	Xếp loại Khá		2		
c	Xếp loại Trung bình		1		
d	Xếp loại Yếu		0		
Tổng điểm nội dung I			60		
TT	Nội dung II: Thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; xây dựng hệ thống chính trị	Điểm chuẩn	Điểm tự chấm	Điểm Cộng chấm	
1	Tổ chức học tập, quán triệt, triển khai chủ trương của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước.	1			
2	Tổ chức phong trào thi đua yêu nước thiết thực, có nhiều cách làm mới đem lại hiệu quả cao.	2			
3	Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.	3			
4	Thực hiện Nghị quyết Trung ương IV (Khóa XII) về tăng cường xây dựng chính đồn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ	2			
5	Ủy ban Mặt trận TQVN huyện, thị xã, thành phố đạt: - Xuất sắc - Vững mạnh - Khá	2 1 0,5			
6	Đoàn TNCS huyện, thị xã, thành phố đạt: - Xuất sắc toàn diện - Xuất sắc - Tiên tiến	2 1 0,5			
7	Hội Liên hiệp Phụ nữ huyện, thị xã, thành phố đạt: - Xuất sắc - Vững mạnh - Khá	2 1 0,5			
8	Hội Cựu chiến binh huyện, thị xã, thành phố đạt: - Xuất sắc - Vững mạnh - Khá	2 1 0,5			
9	Hội Nông dân huyện, thị xã, thành phố đạt: - Xuất sắc - Vững mạnh - Khá	2 1 0,5			
10	Liên đoàn lao động huyện, thị xã, thành phố đạt: - Tốt - Khá - Trung bình	2 1 0,5			
Tổng điểm nội dung II			20		
TT	Nội dung III: Thực hiện các nhiệm vụ công tác thi đua, khen thưởng	Điểm chuẩn	Điểm tự chấm	Điểm Cộng chấm	
1	Xây dựng, ban hành các văn bản để chỉ đạo, thực hiện công tác thi đua, khen thưởng	4			
a	Triển khai kịp thời, có hiệu quả các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác thi đua, khen thưởng và sự chỉ đạo của Hội đồng TĐKT tỉnh về công tác thi đua, khen thưởng.	1			
b	Có ban hành văn bản (Quy định, Hướng dẫn...) về công tác thi đua, khen thưởng.	1			

c	Có ban hành quy chế hoạt động của Hội đồng TĐKT tại đơn vị.	1			
d	Thành lập và có quy chế hoạt động của Hội đồng sáng kiến tại đơn vị.	1			
2	Tổ chức, triển khai thực hiện phong trào thi đua.	2			
a	Có kế hoạch triển khai và thực hiện có hiệu quả các phong trào thi đua do UBND tỉnh phát động và các phong trào thi đua do sở, ban, ngành, UBMT Tổ quốc, đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh phát động	0,5			
b	Thực hiện có hiệu quả phong trào thi đua "Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới"	0,5			
c	Tổ chức tốt các hoạt động và tích cực tham gia thực hiện các hoạt động Cụm	0,5			
d	Có sơ kết, tổng kết, đánh giá hiệu quả của phong trào thi đua.	0,5			
3	Phát hiện, bồi dưỡng và nhân rộng điển hình tiên tiến	2			
a	Có các văn bản chỉ đạo, định hướng và hướng dẫn việc phát hiện và nhân rộng các điển hình tiên tiến. - Xây dựng kế hoạch cụ thể việc phát hiện, bồi dưỡng và nhân rộng điển hình tiên tiến (0,5 điểm). - Trong năm có điển hình, mô hình mới, tiêu biểu được biểu dương, tuyên truyền (0,5 điểm).	1			
b	Có Tổ chức Hội nghị biểu dương hoặc mở các chuyên trang, chuyên mục cụ thể tuyên truyền về điển hình tiên tiến trên Trang thông tin điện tử của tại đơn vị, trên báo đài...	1			
4	Công tác khen thưởng	3			
a	Thẩm định hồ sơ khen thưởng đúng quy định pháp luật: - 100% hồ sơ trình cấp Nhà nước, cấp tỉnh được duyệt: 1,5 điểm. - Có từ dưới 10% hồ sơ trình cấp Nhà nước, cấp tỉnh bị trả lại do không thực hiện đúng theo quy định: 1 điểm. - Có từ 10-15% hồ sơ trình cấp Nhà nước, cấp tỉnh bị trả lại do không thực hiện đúng theo quy định: 0,5 điểm. - Có từ 16% hồ sơ trở lên trình cấp Nhà nước, cấp tỉnh bị trả lại do không thực hiện đúng theo quy định: 0 điểm.	1,5			
b	Có tỷ lệ khen thưởng cho người lao động trực tiếp (công nhân, nông dân, chiến sĩ...) bằng hình thức khen cấp cơ sở, cấp tỉnh tăng so với năm trước (cấp cơ sở 50% trở lên, cấp tỉnh 30% trở lên).	1			
c	Có tập thể hoặc cá nhân được tỉnh khen thưởng về thành tích đột xuất.	0,5			
5	Công tác kiểm tra về thi đua, khen thưởng	1			
a	Có xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát về thi đua, khen thưởng.	0,5			
b	Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch kiểm tra, giám sát về thi đua, khen thưởng	0,5			
6	Tổ chức bộ máy làm công tác thi đua, khen thưởng và bồi dưỡng.	1			
a	Có bố trí công chức làm công tác thi đua, khen thưởng cấp huyện, kiêm nhiệm cấp xã theo quy định.	0,5			
b	Tham dự đầy đủ, đúng thành phần các đợt bồi dưỡng, tập huấn về công tác thi đua, khen thưởng.	0,5			
7	Chế độ thông tin báo cáo	2			
a	Nộp báo cáo định kỳ và đột xuất đầy đủ, đúng hạn theo quy định	1			
b	Nộp hồ sơ trình khen thưởng kịp thời, đủ thành phần hồ sơ, đúng thủ tục, thẩm quyền theo quy định.	1			
Tổng điểm nội dung III		15			
TT	Nội dung IV: Điểm thưởng	ĐVT	Điểm thưởng	Điểm tự chấm	Điểm Cụm chấm
1	Thưởng cho đơn vị Cụm trưởng, Cụm phó làm tốt nhiệm vụ trong việc tổ chức hoạt động Khối thi đua. - Đơn vị Khối trưởng (1 điểm) - Đơn vị Khối phó (0,5 điểm)		1		
2	Tùy tình hình các đơn vị thành viên trong Cụm thống nhất, đề đưa ra các tiêu chí phù hợp tính số điểm thưởng còn lại (tổng số điểm thưởng không được quá 5 điểm)				

	Tổng điểm nội dung IV		5		
TT	Nội dung V: Điểm trừ	ĐVT	Điểm trừ	Điểm tự chấm	Điểm Cụm chấm
1	Trừ điểm đối với các đơn vị thuộc Cụm thi đua có lãnh đạo chủ chốt (Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương) bị hình thức kỷ luật Khiển trách trở lên.		1		
2	Tùy tình hình các đơn vị thành viên trong Cụm thống nhất, để đưa ra các tiêu chí phù hợp tính số điểm trừ còn lại (tổng số điểm trừ không được quá 5 điểm)				
	Tổng điểm nội dung V		5		
	Tổng cộng				

Phụ lục 2

Bảng chấm điểm thi đua của Khối các cơ quan tham mưu của Đảng
(Ban hành kèm theo Quyết định số 584 /QĐ-UBND ngày 28 tháng 02 năm 2019
của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa)

TT	Nội dung I: Thi đua phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng- an ninh, cải cách hành chính	Điểm chuẩn	Điểm tự chấm	Điểm Khối chấm
1	Thực hiện và hoàn thành tốt công tác tham mưu cho Tỉnh ủy, BTV Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy theo nhiệm vụ được giao.	10		
2	Xây dựng và ban hành kịp thời các văn bản đề cụ thể hóa các chủ trương, quyết định, quy định của TW, của Tỉnh ủy, BTV Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy theo nhiệm vụ được giao.	10		
3	Tổ chức các phong trào thi đua thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước	9		
4	Có sáng kiến, giải pháp công tác hiệu quả trong thực hiện nhiệm vụ.	9		
5	Qua tâm đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn đội ngũ nâng cao chuyên môn, đạt chuẩn theo yêu cầu chức danh công tác.	8		
6	Thực hiện cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan hiệu quả.	8		
7	Thực hiện đúng công tác tài chính, thực hành tiết kiệm, chống tham nhũng, lãng phí.	6		
	Tổng điểm nội dung I	60		
TT	Nội dung II: Thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; xây dựng hệ thống chính trị	Điểm chuẩn	Điểm tự chấm	Điểm Khối chấm
1	Tổ chức học tập, quán triệt, triển khai chủ trương của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước.	3		
2	Tổ chức phong trào thi đua yêu nước thiết thực, có nhiều cách làm mới đem lại hiệu quả cao.	3		
3	Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.	5		
a	Có văn bản, kế hoạch triển khai, chỉ đạo thực hiện "Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh" và có báo cáo tình hình, kết quả triển khai theo quy định.	2		
b	Có cách làm sáng tạo trong công tác tuyên truyền về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.	2		
c	Tổ chức gặp mặt biểu dương gương điển hình tiên tiến hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng đối với các gương điển hình học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.	1		
4	Thực hiện Nghị quyết Trung ương IV (Khóa XII) về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi, sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ.	5		
a	Có văn bản, kế hoạch triển khai, chỉ đạo thực hiện Nghị quyết Trung ương IV (Khóa XII) và có báo cáo tình hình, kết quả triển khai theo quy định.	3		
b	Có cách làm sáng tạo trong công tác tuyên truyền về thực hiện Nghị quyết Trung ương IV (Khóa XII)	2		
5	Tổ chức Công đoàn	2		
a	Xếp loại vững mạnh.	2		
b	Xếp loại khá	1		
6	Tổ chức Chi đoàn TNCS Hồ Chí Minh	2		
a	Xếp loại vững mạnh, xuất sắc.	2		
b	Xếp loại vững mạnh	1		
	Tổng điểm nội dung II	20		

TT	Nội dung III: Thực hiện các nhiệm vụ công tác thi đua, khen thưởng	Điểm chuẩn	Điểm tự chấm	Điểm Khối chấm
1	Xây dựng, ban hành các văn bản để chỉ đạo, thực hiện công tác thi đua, khen thưởng	4		
a	Triển khai kịp thời, có hiệu quả các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác thi đua, khen thưởng và sự chỉ đạo của Hội đồng TĐKT tỉnh về công tác thi đua, khen thưởng.	1		
b	Có ban hành văn bản (Quy định, Hướng dẫn...) về công tác thi đua, khen thưởng.	1		
c	Có ban hành quy chế hoạt động của Hội đồng TĐKT tại đơn vị.	1		
d	Thành lập và có quy chế hoạt động của Hội đồng sáng kiến tại đơn vị.	1		
2	Tổ chức, triển khai thực hiện phong trào thi đua.	2		
a	Có kế hoạch triển khai và thực hiện có hiệu quả các phong trào thi đua do các ngành Trung ương, tỉnh phát động	0,5		
b	Tham gia thực hiện có hiệu quả phong trào thi đua "Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới"	0,5		
c	Tổ chức tốt các hoạt động và tích cực tham gia thực hiện các hoạt động Khối.	0,5		
d	Có sơ kết, tổng kết, đánh giá hiệu quả của phong trào thi đua.	0,5		
3	Phát hiện, bồi dưỡng và nhân rộng điển hình tiên tiến	2		
a	Có các văn bản chỉ đạo, định hướng và hướng dẫn việc phát hiện và nhân rộng các điển hình tiên tiến. - Xây dựng kế hoạch cụ thể việc phát hiện, bồi dưỡng và nhân rộng điển hình tiên tiến (0,5 điểm). - Trong năm có điển hình, mô hình mới, tiêu biểu được biểu dương, tuyên truyền (0,5 điểm).	1		
b	Có Tổ chức Hội nghị biểu dương hoặc mở các chuyên trang, chuyên mục cụ thể tuyên truyền về điển hình tiên tiến trên Trang thông tin điện tử của Tỉnh ủy, trên báo đài...	1		
4	Công tác khen thưởng	3		
a	Có tỷ lệ khen thưởng cho người trực tiếp lao động: công chức, viên chức không làm công tác quản lý bằng hình thức khen cấp cơ sở, cấp tỉnh tăng so với năm trước (cấp cơ sở 50% trở lên, cấp tỉnh 30% trở lên).	1,5		
b	Có tập thể hoặc cá nhân được tỉnh, bộ, ngành khen thưởng về thành tích đột xuất.	1,5		
5	Thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát về thi đua, khen thưởng	1		
6	Tổ chức bộ máy làm công tác thi đua, khen thưởng và bồi dưỡng.	1		
a	Có tổ chức bộ máy hoặc bố trí công chức làm công tác thi đua, khen thưởng theo quy định.	0,5		
b	Tham dự đầy đủ, đúng thành phần các đợt tập huấn về công tác thi đua, khen thưởng.	0,5		
7	Chế độ thông tin báo cáo	2		
a	Nộp báo cáo định kỳ và đột xuất đầy đủ, đúng hạn theo quy định	1		
b	Nộp hồ sơ trình khen thưởng kịp thời, đủ thành phần hồ sơ, đúng thủ tục, thẩm quyền theo quy định.	1		
Tổng điểm nội dung III		15		
TT	Nội dung IV: Điểm thương	Điểm thươn g	Điểm tự chấm	Điểm Khối chấm
1	Thưởng các đơn vị có xây dựng, phát động và thực hiện có hiệu quả phong trào thi đua riêng của đơn vị.	1		
2	Thưởng cho các đơn vị làm tốt công tác giới thiệu mô hình, phát hiện, bồi dưỡng, nhân điển hình tiên tiến được tỉnh, bộ, ngành tặng bằng khen hoặc được đăng trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh, bộ, ngành, Báo Khánh Hòa, Đài Phát thanh và Truyền hình Khánh Hòa.	1		

3	Thường cho các đơn vị có tỷ lệ về khen thưởng cấp tỉnh và tương đương cho người trực tiếp lao động; công chức, viên chức không làm công tác quản lý cao hơn so với năm trước (bao gồm cả khen thưởng đột xuất, chuyên đề, thường xuyên)	1		
4	Thường cho đơn vị có cá nhân được tặng thưởng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh” và tương đương trở lên hoặc có tập thể, cá nhân được khen thưởng Cờ thi đua Chính phủ. Bằng khen Chính phủ trở lên (tính thời điểm ký Quyết định).	1		
5	Thường cho đơn vị Khối trưởng, Khối phó làm tốt nhiệm vụ trong việc tổ chức hoạt động Khối thi đua. - Đơn vị Khối trưởng (1 điểm) - Đơn vị Khối phó (0,5 điểm)	1		
	Tổng điểm nội dung IV	5		
TT	Nội dung V: Điểm trừ	Điểm trừ	Điểm tự chấm	Điểm Khối chấm
1	Trừ điểm đối với các đơn vị không tham gia hoạt động của Khối thi đua.	1		
2	Trừ điểm đối với các đơn vị thuộc Khối thi đua có công chức, viên chức (Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương) bị hình thức kỷ luật Khiển trách trở lên.	2		
3	Trừ điểm các đơn vị về thực hiện không tốt Quy chế dân chủ ở cơ sở (theo đánh giá xếp loại của cơ quan có thẩm quyền).	1		
4	Trừ điểm đối với các đơn vị thực hiện việc báo cáo về công tác thi đua, khen thưởng chậm so với quy định.	1		
	Tổng điểm nội dung V	5		
	Tổng cộng			

Phụ lục 3

Bảng chấm điểm của Khối thi đua Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh

(Ban hành kèm theo Quyết định số 584/QĐ-UBND ngày 28 tháng 02 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa)

TT	Nội dung I: Thi đua phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh, cải cách hành chính	Điểm chuẩn	Điểm tự chấm	Điểm Khối chấm
1	Thực hiện và hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao trong năm.	10		
2	Thực hiện tốt công tác xây dựng khối Đại đoàn kết toàn dân tộc, tập hợp các đoàn thể, hội viên, quần chúng nhân dân tham gia vào các phong trào thi đua, các hoạt động do đơn vị phát động.	10		
3	Kết quả xây dựng các văn bản, chuyên đề, dự án hoặc đề án phục vụ xây dựng các chủ trương, các giải pháp lớn của tỉnh thuộc lĩnh vực đơn vị phụ trách hoặc phục vụ yêu cầu chỉ đạo của cấp trên.	10		
4	Công tác vận động quần chúng; Giải pháp đổi mới công tác vận động quần chúng và củng cố, phát huy vai trò các thành viên, tổ chức thành viên.	15		
a	Thực hiện tốt công tác vận động quần chúng.	8		
b	Có giải pháp đổi mới công tác vận động quần chúng và củng cố, phát huy vai trò các thành viên, tổ chức thành viên.	7		
5	Công tác xây dựng bộ máy tổ chức đơn vị.	8		
a	Kết quả sắp xếp, tinh giản bộ máy tổ chức và công tác quy hoạch, đào tạo bồi dưỡng cán bộ, công chức, xây dựng và quản lý đội ngũ công chức.	1		
b	Tình hình và hiệu quả thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở.	1		
c	Kết quả quản lý sử dụng ngân sách, công tác quản lý tài sản công.	1		
d	Tình hình thực hiện thông tin, báo cáo phục vụ kịp thời cho yêu cầu lãnh đạo, chỉ đạo của cấp trên.	1		
đ	Hoạt động thống kê, cập nhật tình hình, số liệu kịp thời theo quy định và theo yêu cầu chỉ đạo của cấp trên và ngành thống kê.	1		
e	Có kế hoạch, chương trình công tác cụ thể, triển khai đầy đủ, kịp thời những chỉ đạo tập trung của cấp trên.	1		
g	Có triển khai thực hành tiết kiệm, chống tham nhũng, lãng phí tại đơn vị.	1		
h	Xây dựng đơn vị đạt chuẩn văn hóa	1		
6	Kết quả ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác quản lý, lưu trữ, trích lục hồ sơ, tài liệu; công tác chuyển và nhận văn bản giữa các đơn vị theo tiêu chuẩn chất lượng ISO trong các quy trình công tác và liên thông đến các tập thể có thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin của đơn vị.	7		
Tổng điểm nội dung I		60		
TT	Nội dung II: Thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; xây dựng hệ thống chính trị	Điểm chuẩn	Điểm tự chấm	Điểm Khối chấm
1	Tổ chức học tập, quán triệt, triển khai đầy đủ, kịp thời chủ trương của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước.	4		
2	Tổ chức phong trào thi đua yêu nước thiết thực, có nhiều cách làm mới đem lại hiệu quả cao.	4		
3	Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.	5		
a	Có văn bản, kế hoạch triển khai, chỉ đạo thực hiện "Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh" và có báo cáo tình hình, kết quả triển khai theo quy định	2		

b	Có cách làm sáng tạo trong công tác tuyên truyền về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.	2		
c	Tổ chức gặp mặt biểu dương gương điển hình tiên tiến hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng đối với các gương điển hình học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.	1		
4	Thực hiện Nghị quyết Trung ương IV (Khóa XII) về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi, sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ.	5		
a	Có văn bản, kế hoạch triển khai, chỉ đạo thực hiện Nghị quyết Trung ương IV (Khóa XII) và có báo cáo tình hình, kết quả triển khai theo quy định.	3		
b	Có cách làm sáng tạo trong công tác tuyên truyền về thực hiện Nghị quyết Trung ương IV (Khóa XII)	2		
5	Tổ chức Công đoàn.	2		
a	Xếp loại vững mạnh.	2		
b	Xếp loại khá	1		
Tổng điểm nội dung II		20		
TT	Nội dung III: Thực hiện các nhiệm vụ công tác thi đua, khen thưởng	Điểm chuẩn	Điểm tự chấm	Điểm Khỏi chấm
1	Xây dựng, ban hành các văn bản để chỉ đạo, thực hiện công tác thi đua, khen thưởng	4		
a	Triển khai kịp thời, có hiệu quả các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác thi đua, khen thưởng và sự chỉ đạo của Hội đồng TĐKT tỉnh về công tác thi đua, khen thưởng.	1		
b	Có ban hành văn bản (Quy định, Hướng dẫn...) về công tác thi đua, khen thưởng.	1		
c	Có ban hành quy chế hoạt động của Hội đồng TĐKT tại đơn vị.	1		
d	Thành lập và có quy chế hoạt động của Hội đồng sáng kiến tại đơn vị.	1		
2	Tổ chức, triển khai thực hiện phong trào thi đua.	2		
a	Có kế hoạch triển khai và thực hiện có hiệu quả các phong trào thi đua do các ngành Trung ương, tỉnh phát động	0,5		
b	Tham gia thực hiện có hiệu quả phong trào thi đua "Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới"	0,5		
c	Tổ chức tốt các hoạt động và tích cực tham gia thực hiện các hoạt động Khôi	0,5		
d	Có sơ kết, tổng kết, đánh giá hiệu quả của phong trào thi đua.	0,5		
3	Phát hiện, bồi dưỡng và nhân rộng điển hình tiên tiến	2		
a	Có các văn bản chỉ đạo, định hướng và hướng dẫn việc phát hiện và nhân rộng các điển hình tiên tiến. - Xây dựng kế hoạch cụ thể việc phát hiện, bồi dưỡng và nhân rộng điển hình tiên tiến (0,5 điểm). - Trong năm có điển hình, mô hình mới, tiêu biểu được biểu dương, tuyên truyền (0,5 điểm).	1		
b	Có Tổ chức Hội nghị biểu dương hoặc mở các chuyên trang, chuyên mục cụ thể tuyên truyền về điển hình tiên tiến trên Trang thông tin điện tử của tại đơn vị, trên báo đài...	1		
4	Công tác khen thưởng	3		
a	Có tỷ lệ khen thưởng cho người trực tiếp lao động; công chức, viên chức không làm công tác quản lý bằng hình thức khen cấp cơ sở, cấp tỉnh tăng so với năm trước (cấp cơ sở 50% trở lên, cấp tỉnh 30% trở lên).	1,5		
b	Có tập thể hoặc cá nhân được tỉnh, bộ, ngành khen thưởng về thành tích đột xuất.	1,5		
5	Thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát về thi đua, khen thưởng	1		

6	Tổ chức bộ máy công tác thi đua, khen thưởng và bồi dưỡng.	1		
a	Có bố trí cán bộ làm thi đua, khen thưởng theo quy định.	0,5		
b	Tham dự đầy đủ, đúng thành phần các đợt tập huấn, bồi dưỡng về công tác thi đua, khen thưởng.	0,5		
7	Chế độ thông tin báo cáo	2		
a	Nộp báo cáo định kỳ và đột xuất đầy đủ, đúng hạn theo quy định	1		
b	Nộp hồ sơ trình khen thưởng kịp thời, đủ thành phần hồ sơ, đúng thủ tục, thẩm quyền theo quy định.	1		
	Tổng điểm nội dung III	15		
TT	Nội dung IV: Điểm thưởng	Điểm thưởng	Điểm tự chấm	Điểm Khối chấm
1	Thưởng các đơn vị có xây dựng, phát động và thực hiện có hiệu quả phong trào thi đua riêng của đơn vị.	1		
2	Thưởng cho các đơn vị làm tốt công tác giới thiệu mô hình, phát hiện, bồi dưỡng, nhân điển hình tiên tiến được tỉnh, bộ, ngành tặng bằng khen hoặc được đăng trên Công thông tin điện tử của tỉnh, bộ, ngành, Báo Khánh Hòa, Đài Phát thanh và Truyền hình Khánh Hòa.	1		
3	Thưởng cho các đơn vị có tỷ lệ về khen thưởng cấp tỉnh và tương đương cho người trực tiếp lao động; công chức, viên chức không làm công tác quản lý cao hơn so với năm trước (bao gồm cả khen thưởng đột xuất, chuyên đề, thường xuyên)	1		
4	Thưởng cho đơn vị có cá nhân được tặng thưởng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh” và tương đương trở lên hoặc có tập thể, cá nhân được khen thưởng Cờ thi đua Chính phủ, Bằng khen Chính phủ trở lên (tính thời điểm ký Quyết định).	1		
5	Thưởng cho đơn vị Khối trưởng, Khối phó làm tốt nhiệm vụ trong việc tổ chức hoạt động Khối thi đua. - Đơn vị Khối trưởng (1 điểm) - Đơn vị Khối phó (0,5 điểm)	1		
	Tổng điểm nội dung IV	5		
TT	Nội dung V: Điểm trừ	Điểm trừ	Điểm tự chấm	Điểm Khối chấm
1	Trừ điểm đối với các đơn vị không tham gia hoạt động của Khối thi đua.	1		
2	Trừ điểm đối với các đơn vị thuộc Khối thi đua có công chức, viên chức (Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương) bị hình thức kỷ luật Khiển trách trở lên.	2		
3	Trừ điểm đối với các đơn vị thực hiện việc báo cáo về công tác thi đua, khen thưởng chậm so với quy định.	1		
4	Trừ điểm các đơn vị về thực hiện không tốt Quy chế dân chủ ở cơ sở (theo đánh giá xếp loại của cơ quan có thẩm quyền).	1		
	Tổng điểm nội dung V	5		
	Tổng cộng			

Phụ lục 4

Bảng chấm điểm của Khối thi đua các tổ chức xã hội

(Ban hành kèm theo Quyết định số 584 /QĐ-UBND ngày 28 tháng 02 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa)

TT	Nội dung I: Thi đua phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh, cải cách hành chính	Điểm chuẩn	Điểm tự chấm	Điểm Khối chấm
1	Thường xuyên củng cố về mặt tổ chức, nâng cao chất lượng hoạt động, đóng góp tích cực vào sự nghiệp xây dựng và phát triển của tỉnh.	10		
2	Thực hiện đổi mới phương thức hoạt động để tổ chức, xây dựng được các phong trào thi đua của đơn vị, các tổ chức thành viên trong phong trào chung của tỉnh.	10		
3	Kết quả phát triển hội viên mới và đánh giá, phân loại tổ chức, các hội trong năm.	10		
4	Các giải pháp, chương trình, đúc kết các thực tiễn đã thực hiện để nâng cao chất lượng, đưa hoạt động của các tổ chức xã hội và các hội nghề nghiệp đi vào nề nếp và đạt hiệu quả thiết thực.	10		
5	Tình hình thực hiện thông tin, báo cáo phục vụ kịp thời cho yêu cầu lãnh đạo, chỉ đạo của UBND tỉnh.	10		
6	Có kế hoạch, chương trình công tác cụ thể, triển khai đầy đủ, kịp thời những chỉ đạo tập trung của UBND tỉnh.	10		
	Tổng điểm nội dung I	60		
TT	Nội dung II: Thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; xây dựng hệ thống chính trị	Điểm chuẩn	Điểm tự chấm	Điểm Khối chấm
1	Tổ chức học tập, quán triệt, triển khai chủ trương của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước.	5		
2	Tổ chức phong trào thi đua yêu nước thiết thực, có nhiều cách làm mới đem lại hiệu quả cao.	5		
3	Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh	5		
a	Có văn bản, kế hoạch triển khai, chỉ đạo thực hiện “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” và có báo cáo tình hình, kết quả triển khai theo quy định	2		
b	Có cách làm sáng tạo trong công tác tuyên truyền về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.	2		
c	Tổ chức gặp mặt biểu dương gương điển hình tiên tiến hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng đối với các gương điển hình học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.	1		
4	Thực hiện Nghị quyết Trung ương IV (Khóa XII) về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi, sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ.	5		
a	Có văn bản, kế hoạch triển khai, chỉ đạo thực hiện Nghị quyết Trung ương IV (Khóa XII) và có báo cáo tình hình, kết quả triển khai theo quy định.	3		
b	Có cách làm sáng tạo trong công tác tuyên truyền về thực hiện Nghị quyết Trung ương IV (Khóa XII)	2		
	Tổng điểm nội dung II	20		
TT	Nội dung III: Thực hiện các nhiệm vụ công tác thi đua, khen thưởng	Điểm chuẩn	Điểm tự chấm	Điểm Khối chấm

1	Xây dựng, ban hành các văn bản để chỉ đạo, thực hiện công tác thi đua, khen thưởng	4		
a	Triển khai kịp thời, có hiệu quả các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác thi đua, khen thưởng và sự chỉ đạo của Hội đồng TĐKT tỉnh về công tác thi đua, khen thưởng.	1		
b	Có ban hành văn bản (Quy định, Hướng dẫn...) về công tác thi đua, khen thưởng.	1		
c	Có ban hành quy chế hoạt động của Hội đồng TĐKT tại đơn vị.	1		
d	Thành lập và có quy chế hoạt động của Hội đồng sáng kiến tại đơn vị.	1		
2	Tổ chức, triển khai thực hiện phong trào thi đua.	2		
a	Có kế hoạch triển khai và thực hiện có hiệu quả các phong trào thi đua do UBND tỉnh phát động và các phong trào thi đua do sở, ban, ngành, UBMT Tổ quốc, đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh phát động	0,5		
b	Tham gia đóng góp, tuyên truyền, thực hiện có hiệu quả phong trào thi đua "Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới", Cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh"	0,5		
c	Tổ chức tốt các hoạt động và tích cực tham gia thực hiện các hoạt động trong Khối.	0,5		
d	Có sơ kết, tổng kết, đánh giá hiệu quả của phong trào thi đua.	0,5		
3	Phát hiện, bồi dưỡng và nhân rộng điển hình tiên tiến	2		
a	Có các văn bản chỉ đạo, định hướng và hướng dẫn việc phát hiện và nhân rộng các điển hình tiên tiến. - Xây dựng kế hoạch cụ thể việc phát hiện, bồi dưỡng và nhân rộng điển hình tiên tiến (0,5 điểm). - Trong năm có điển hình, mô hình mới, tiêu biểu được biểu dương, tuyên truyền (0,5 điểm).	1		
b	Có Tổ chức Hội nghị biểu dương hoặc mở các chuyên trang, chuyên mục cụ thể tuyên truyền về điển hình tiên tiến trên Trang thông tin điện tử của tại đơn vị, trên báo đài...	1		
4	Công tác khen thưởng	3		
a	Có tỷ lệ khen thưởng cho người trực tiếp lao động; công chức, viên chức không làm công tác quản lý bằng hình thức khen cấp cơ sở, cấp tỉnh tăng so với năm trước (cấp cơ sở 50% trở lên, cấp tỉnh 30% trở lên).	1,5		
b	Có tập thể hoặc cá nhân được tỉnh, bộ, ngành khen thưởng về thành tích đột xuất.	1,5		
5	Thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát về thi đua, khen thưởng	1		
6	Tổ chức bộ máy làm công tác thi đua, khen thưởng và bồi dưỡng.	1		
a	Có bố trí cán bộ làm công tác thi đua, khen thưởng.	0,5		
b	Tham dự đầy đủ, đúng thành phần các đợt tập huấn, bồi dưỡng về công tác thi đua, khen thưởng.	0,5		
7	Chế độ thông tin báo cáo	2		
a	Nộp báo cáo định kỳ và đột xuất đầy đủ, đúng hạn theo quy định	1		
b	Nộp hồ sơ trình khen thưởng kịp thời, đủ thành phần hồ sơ, đúng thủ tục, thẩm quyền theo quy định.	1		
Tổng điểm nội dung III		15		
TT	Nội dung IV: Điểm thưởng	Điểm thưởng	Điểm tự chấm	Điểm Khối chấm
1	Thưởng các đơn vị có xây dựng, phát động và thực hiện có hiệu quả phong trào thi đua riêng của đơn vị.	1		
2	Thưởng cho các đơn vị làm tốt công tác giới thiệu mô hình, phát hiện, bồi dưỡng, nhân điển hình tiên tiến được tỉnh, bộ, ngành tặng bằng khen hoặc được đăng trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh,	1		

	bộ, ngành, Báo Khánh Hòa, Đài Phát thanh và Truyền hình Khánh Hòa.			
3	Thưởng cho các đơn vị có tỷ lệ về khen thưởng cấp tỉnh và tương đương cho người trực tiếp lao động; công chức, viên chức không làm công tác quản lý cao hơn so với năm trước (bao gồm cả khen thưởng đột xuất, chuyên đề, thường xuyên)	1		
4	Thưởng cho đơn vị có cá nhân được tặng thưởng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh” và tương đương trở lên hoặc có tập thể, cá nhân được khen thưởng Cờ thi đua Chính phủ, Bằng khen Chính phủ trở lên (tính thời điểm ký Quyết định).	1		
5	Thưởng cho đơn vị Khối trưởng, Khối phó làm tốt nhiệm vụ trong việc tổ chức hoạt động Khối thi đua. - Đơn vị Khối trưởng (1 điểm) - Đơn vị Khối phó (0,5 điểm)	1		
	Tổng điểm nội dung IV	5		
TT	Nội dung V: Điểm trừ	Điểm trừ	Điểm tự chấm	Điểm Khối chấm
1	Trừ điểm đối với các đơn vị không tham gia hoạt động của Khối thi đua.	1		
2	Trừ điểm đối với các đơn vị thuộc Khối thi đua có công chức, viên chức (Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương) bị hình thức kỷ luật Khiển trách trở lên.	2		
3	Trừ điểm đối với các đơn vị thực hiện việc báo cáo về công tác thi đua, khen thưởng chậm so với quy định.	1		
4	Trừ điểm các đơn vị về thực hiện không tốt Quy chế dân chủ ở cơ sở (theo đánh giá xếp loại của cơ quan có thẩm quyền).	1		
	Tổng điểm nội dung V	5		
	Tổng cộng			

Phụ lục 5

Bảng chấm điểm Khôi thi đua các Sở, ban, ngành

(Ban hành kèm theo Quyết định số 584/QĐ-UBND ngày 28 tháng 02 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa)

TT	Nội dung I: Thi đua phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh, cải cách hành chính	Điểm chuẩn	Điểm tự chấm	Điểm Khôi chấm
1	Kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị, các chỉ tiêu, kế hoạch do Chủ tịch UBND tỉnh, UBND tỉnh, Bộ, ban, ngành TW giao hoặc kế hoạch do Sở, ban, ngành xây dựng và đã đăng ký thi đua tại các Khối thi đua.	10		
2	Kết quả công tác quản lý Nhà nước theo ngành, lĩnh vực phụ trách, công tác chỉ đạo, kiểm tra, phối hợp, hướng dẫn, phối hợp các đơn vị liên quan thực hiện nhiệm vụ chuyên môn thuộc lĩnh vực Sở, ban, ngành phụ trách.	10		
3	Thực hiện tốt việc quản lý sử dụng ngân sách, công tác quản lý tài sản công.	4		
4	- Tình hình thực hiện thông tin, báo cáo phục vụ kịp thời cho yêu cầu lãnh đạo, chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh, UBND tỉnh; Hoạt động thống kê, cập nhật tình hình, số liệu kịp thời theo quy định và theo yêu cầu chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh, UBND tỉnh và ngành thống kê. - Đối với các đơn vị bị UBND tỉnh nhắc việc từ 10% số việc trở lên (<i>căn cứ thông báo kết quả nhắc việc của UBND tỉnh trong năm</i>).	4 3		
5	Thực hiện tốt việc triển khai thực hành tiết kiệm, chống tham nhũng, lãng phí tại đơn vị.	4		
6	Xây dựng đơn vị đạt chuẩn văn hóa.	4		
7	Thực hiện tốt việc triển khai, tuyên truyền công tác đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tại đơn vị.	4		
8	Đánh giá xếp hạng cải cách hành chính (<i>xếp loại Tốt: 10 điểm, Khá: 7 điểm</i>).	10		
9	Đánh giá xếp hạng ứng dụng công nghệ thông tin (<i>xếp loại Tốt: 5 điểm, Khá: 4 điểm, Trung bình: 3 điểm</i>).	5		
10	Công tác Văn thư, lưu trữ (<i>xếp loại Tốt: 2 điểm, Khá: 1,5 điểm, Trung bình: 1 điểm, Yếu: 0 điểm</i>)	2		
11	Nhiệm vụ công tác bảo vệ khoáng sản (<i>xếp loại Tốt: 3 điểm, Khá: 2 điểm, Trung bình: 1 điểm</i>)	3		
	Tổng điểm nội dung I	60		
TT	Nội dung II: Thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; xây dựng hệ thống chính trị	Điểm chuẩn	Điểm tự chấm	Điểm Khôi chấm
1	Tổ chức học tập, quán triệt, triển khai chủ trương của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước.	3		
2	Tổ chức phong trào thi đua yêu nước thiết thực, có nhiều cách làm mới đem lại hiệu quả cao.	3		
3	Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.	5		
a	<i>Có văn bản, kế hoạch triển khai, chỉ đạo thực hiện "Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh" và có báo cáo tình hình, kết quả triển khai theo quy định</i>	2		
b	<i>Có cách làm sáng tạo trong công tác tuyên truyền về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.</i>	2		
c	<i>Tổ chức gặp mặt biểu dương gương điển hình tiên tiến hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng đối với các gương điển hình học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.</i>	1		

4	Thực hiện Nghị quyết Trung ương IV (Khóa XII) về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi, sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ.	5		
a	Có văn bản, kế hoạch triển khai, chỉ đạo thực hiện Nghị quyết Trung ương IV (Khóa XII) và có báo cáo tình hình, kết quả triển khai theo quy định.	3		
b	Có cách làm sáng tạo trong công tác tuyên truyền về thực hiện Nghị quyết Trung ương IV (Khóa XII)	2		
5	Tổ chức Công đoàn	2		
a	Xếp loại Tốt hoặc Vững mạnh	2		
b	Xếp loại Khá	1		
6	Tổ chức Chi đoàn TNCS Hồ Chí Minh	2		
a	Xếp loại vững mạnh, xuất sắc.	2		
b	Xếp loại vững mạnh	1		
Tổng điểm nội dung II		20		
TT	Nội dung III: Thực hiện các nhiệm vụ công tác thi đua, khen thưởng	Điểm chuẩn	Điểm tự chấm	Điểm Khỏi chấm
1	Xây dựng, ban hành các văn bản để chỉ đạo, thực hiện công tác thi đua, khen thưởng	4		
a	Triển khai kịp thời, có hiệu quả các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác thi đua, khen thưởng và sự chỉ đạo của Hội đồng TĐKT tỉnh về công tác thi đua, khen thưởng.	1		
b	Có ban hành văn bản (Quy định, Hướng dẫn...) về công tác thi đua, khen thưởng.	1		
c	Có ban hành quy chế hoạt động của Hội đồng TĐKT tại đơn vị.	1		
d	Thành lập và có quy chế hoạt động của Hội đồng sáng kiến tại đơn vị.	1		
2	Tổ chức, triển khai thực hiện phong trào thi đua.	2		
a	Có kế hoạch triển khai và thực hiện có hiệu quả các phong trào thi đua do UBND tỉnh phát động và các phong trào thi đua do sở, ban, ngành, UBMT Tô quốc, đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh phát động	0,5		
b	Tham gia đóng góp, tuyên truyền, thực hiện có hiệu quả phong trào thi đua “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới”, Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”	0,5		
c	Tổ chức tốt các hoạt động và tích cực tham gia thực hiện các hoạt động trong Khối.	0,5		
d	Có sơ kết, tổng kết, đánh giá hiệu quả của phong trào thi đua.	0,5		
3	Phát hiện, bồi dưỡng và nhân rộng điển hình tiên tiến	2		
a	Có các văn bản chỉ đạo, định hướng và hướng dẫn việc phát hiện và nhân rộng các điển hình tiên tiến. - Xây dựng kế hoạch cụ thể việc phát hiện, bồi dưỡng và nhân rộng điển hình tiên tiến (0,5 điểm). - Trong năm có điển hình, mô hình mới, tiêu biểu được biểu dương, tuyên truyền (0,5 điểm).	1		
b	Có Tổ chức Hội nghị biểu dương hoặc mở các chuyên trang, chuyên mục cụ thể tuyên truyền về điển hình tiên tiến trên Trang thông tin điện tử của tại đơn vị, trên báo đài...	1		
4	Công tác khen thưởng	3		
a	Có tỷ lệ khen thưởng cho người trực tiếp lao động; công chức, viên chức không làm công tác quản lý bằng hình thức khen cấp cơ sở, cấp tỉnh tăng so với năm trước (cấp cơ sở 50% trở lên, cấp tỉnh 30% trở lên).	1,5		
b	Có tập thể hoặc cá nhân được tỉnh, bộ, ngành khen thưởng về	1,5		

	<i>thành tích đột xuất.</i>			
5	Thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát về thi đua, khen thưởng	1		
6	Tổ chức bộ máy làm công tác thi đua, khen thưởng và bồi dưỡng.	1		
a	Có tổ chức bộ máy hoặc bố trí công chức làm công tác thi đua, khen thưởng theo quy định.	0,5		
b	Tham dự đầy đủ, đúng thành phần các đợt tập huấn, bồi dưỡng về công tác thi đua, khen thưởng.	0,5		
7	Chế độ thông tin báo cáo	2		
a	Nộp báo cáo định kỳ và đột xuất đầy đủ, đúng hạn theo quy định	1		
b	Nộp hồ sơ trình khen thưởng kịp thời, đủ thành phần hồ sơ, đúng thủ tục, thẩm quyền theo quy định.	1		
	Tổng điểm nội dung III	15		
TT	Nội dung IV: Điểm thưởng	Điểm thưởng	Điểm tự chấm	Điểm Khỏi chấm
1	Thưởng các đơn vị có xây dựng, phát động và thực hiện có hiệu quả phong trào thi đua riêng của đơn vị.	1		
2	Thưởng cho các đơn vị làm tốt công tác giới thiệu mô hình, phát hiện, bồi dưỡng, nhân điển hình tiên tiến được tỉnh, bộ, ngành tặng bằng khen hoặc được đăng trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh, bộ, ngành, Báo Khánh Hòa, Đài Phát thanh và Truyền hình Khánh Hòa.	0,5		
3	Thưởng cho các đơn vị có tỷ lệ về khen thưởng cấp tỉnh và tương đương cho người trực tiếp lao động; công chức, viên chức không làm công tác quản lý cao hơn so với năm trước (bao gồm cả khen thưởng đột xuất, chuyên đề, thường xuyên)	1		
4	Thưởng cho các đơn vị có đề tài/ đề án nghiên cứu khoa học công nghệ cấp tỉnh hoặc tương đương trở lên đã được nghiệm thu và có Quyết định phê duyệt kết quả đề tài, đề án; Hoặc có triển khai tổ chức ứng dụng kết quả nghiên cứu các nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp tỉnh hoặc tương đương trở lên.	0,5		
5	Thưởng cho đơn vị có cá nhân được tặng thưởng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh” và tương đương trở lên hoặc có tập thể, cá nhân được khen thưởng Cờ thi đua Chính phủ, Bằng khen Chính phủ trở lên (tính thời điểm ký Quyết định).	1		
6	Thưởng cho đơn vị Khỏi trưởng, Khỏi phó làm tốt nhiệm vụ trong việc tổ chức hoạt động Khỏi thi đua. - Đơn vị Khỏi trưởng (1 điểm) - Đơn vị Khỏi phó (0,5 điểm)	1		
	Tổng điểm nội dung IV	5		
TT	Nội dung V: Điểm trừ	Điểm trừ	Điểm tự chấm	Điểm Khỏi chấm
1	Trừ điểm đối với các đơn vị thuộc Khỏi thi đua có công chức, viên chức (Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương) bị hình thức kỷ luật Khiển trách trở lên..	2		
2	Trừ điểm các đơn vị về thực hiện không tốt Quy chế dân chủ ở cơ sở (theo đánh giá xếp loại của cơ quan có thẩm quyền).	1		
3	Trừ điểm các đơn vị về thực hiện không tốt công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật (theo đánh giá xếp loại của cơ quan có thẩm quyền).	1		
4	Trừ điểm đối với các đơn vị không tham gia hoạt động của Khỏi thi đua.	0,5		
5	Đơn vị thực hiện việc báo cáo về công tác thi đua, khen thưởng chậm so với quy định	0,5		
	Tổng điểm nội dung V	5		
	Tổng cộng			

Phụ lục 6
Bảng điểm của Khôi thi đua các Doanh nghiệp
(Ban hành kèm theo Quyết định số 584/QĐ-UBND ngày 18 tháng 2 năm 2019
của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa)

TT	Nội dung I: Thi đua phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh, cải cách hành chính	Điểm chuẩn	Điểm tự chấm	Điểm Khôi chấm
1	Kết quả thực hiện chỉ tiêu sản xuất kinh doanh so với kế hoạch và so với năm trước	30		
<i>a</i>	Nộp ngân sách Nhà nước.	12		
<i>b</i>	Tổng lợi nhuận.	13		
<i>c</i>	Tốc độ tăng trưởng của đơn vị so với kế hoạch và so với năm trước (qua số liệu về giá trị sản xuất, doanh thu, kim ngạch xuất nhập khẩu...)	5		
2	Đổi mới phát triển sản xuất kinh doanh	8		
<i>a</i>	Đổi mới công tác tổ chức quản lý, sắp xếp lại doanh nghiệp (nếu có).	2		
<i>b</i>	Đầu tư đổi mới máy móc, thiết bị, công nghệ mới (tổng vốn đầu tư so với kế hoạch, so với năm trước).	2		
<i>c</i>	Ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, công nghệ mới và bảo vệ môi trường.	2		
<i>d</i>	Xây dựng phong trào phát huy sáng kiến kỹ thuật, cải tiến phương pháp phục vụ, bảo đảm an toàn, phòng chống cháy nổ, bảo vệ môi sinh môi trường.	2		
3	Chăm lo cho người lao động: thu nhập bình quân của người lao động so với năm trước, thực hiện tốt Luật Lao động.	4		
4	Tham gia các hoạt động từ thiện xã hội do tỉnh, địa phương và ngành phát động.	4		
5	Công tác xây dựng bộ máy tổ chức đơn vị	6		
<i>a</i>	Kết quả công tác quy hoạch, đào tạo bồi dưỡng cán bộ, xây dựng và quản lý đội ngũ cán bộ.	1		
<i>b</i>	Tình hình quản lý và sử dụng tài sản công.	1		
<i>c</i>	Tình hình thực hiện thông tin, báo cáo phục vụ kịp thời cho công tác lãnh đạo, chỉ đạo ở các đơn vị và yêu cầu lãnh đạo, chỉ đạo của tỉnh.	1		
<i>d</i>	Có kế hoạch, chương trình công tác cụ thể, triển khai đầy đủ, kịp thời những chỉ đạo tập trung của UBND tỉnh.	1		
<i>đ</i>	Có triển khai thực hành tiết kiệm, chống tham nhũng, lãng phí tại đơn vị.	1		
<i>e</i>	Xây dựng đơn vị đạt chuẩn văn hóa.	1		
6	Có triển khai biện pháp đảm bảo vệ sinh môi trường trong quá trình sản xuất, kinh doanh. Kết quả thực hiện công tác bảo vệ môi trường. Vệ sinh an toàn thực phẩm (nếu có).	5		
7	Có triển khai, tuyên truyền công tác đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tại đơn vị.	3		
	Tổng điểm nội dung I	60		
TT	Nội dung II: Thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; xây dựng hệ thống chính trị	Điểm chuẩn	Điểm tự chấm	Điểm Khôi chấm
1	Tổ chức học tập, quán triệt, triển khai chủ trương của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước.	3		
2	Tổ chức phong trào thi đua yêu nước thiết thực, có nhiều cách làm mới đem lại hiệu quả cao.	3		
3	Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.	5		
<i>a</i>	Có văn bản, kế hoạch triển khai, chỉ đạo thực hiện "Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh" và có báo cáo tình hình, kết quả triển khai theo quy định	2		
<i>b</i>	Có cách làm sáng tạo trong công tác tuyên truyền về học tập và làm			

	theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.	2		
c	Tổ chức gặp mặt biểu dương gương điển hình tiên tiến hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng đối với các gương điển hình học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.	1		
4	Thực hiện Nghị quyết Trung ương IV (Khóa XII) về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi, sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ.	5		
a	Có văn bản, kế hoạch triển khai, chỉ đạo thực hiện Nghị quyết Trung ương IV (Khóa XII) và có báo cáo tình hình, kết quả triển khai theo quy định.	3		
b	Có cách làm sáng tạo trong công tác tuyên truyền về thực hiện Nghị quyết Trung ương IV (Khóa XII)	2		
5	Tổ chức Công đoàn	2		
a	Xếp loại vững mạnh.	2		
b	Xếp loại khá	1		
6	Tổ chức Chi đoàn TNCS Hồ Chí Minh	2		
a	Xếp loại vững mạnh, xuất sắc.	2		
b	Xếp loại vững mạnh	1		
	Tổng điểm nội dung II	20		
TT	Nội dung III: Thực hiện các nhiệm vụ công tác thi đua, khen thưởng	Điểm chuẩn	Điểm tự chấm	Điểm Khối chấm
1	Xây dựng, ban hành các văn bản để chỉ đạo, thực hiện công tác thi đua, khen thưởng	4		
a	Triển khai kịp thời, có hiệu quả các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác thi đua, khen thưởng và sự chỉ đạo của Hội đồng TĐKT tỉnh về công tác thi đua, khen thưởng.	1		
b	Có ban hành văn bản (Quy định, Hướng dẫn...) về công tác thi đua, khen thưởng.	1		
c	Có ban hành quy chế hoạt động của Hội đồng TĐKT tại đơn vị.	1		
d	Thành lập và có quy chế hoạt động của Hội đồng sáng kiến tại đơn vị.	1		
2	Tổ chức, triển khai thực hiện phong trào thi đua.	2		
a	Có kế hoạch triển khai và thực hiện có hiệu quả các phong trào thi đua do UBND tỉnh phát động và các phong trào thi đua do sở, ban, ngành, UBMT Tổ quốc, đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh phát động	0,5		
b	Tham gia đóng góp, tuyên truyền, thực hiện có hiệu quả phong trào thi đua “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới”, Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”	0,5		
c	Tổ chức tốt các hoạt động và tích cực tham gia thực hiện các hoạt động trong Khối.	0,5		
d	Có sơ kết, tổng kết, đánh giá hiệu quả của phong trào thi đua.	0,5		
3	Phát hiện, bồi dưỡng và nhân rộng điển hình tiên tiến	2		
a	Có các văn bản chỉ đạo, định hướng và hướng dẫn việc phát hiện và nhân rộng các điển hình tiên tiến. - Xây dựng kế hoạch cụ thể việc phát hiện, bồi dưỡng và nhân rộng điển hình tiên tiến (0,5 điểm). - Trong năm có điển hình, mô hình mới, tiêu biểu được biểu dương, tuyên truyền (0,5 điểm).	1		
b	Có Tổ chức Hội nghị biểu dương hoặc mở các chuyên trang, chuyên mục cụ thể tuyên truyền về điển hình tiên tiến trên Trang thông tin điện tử của tại đơn vị, trên báo đài...	1		
4	Công tác khen thưởng	3		
a	Có tỷ lệ khen thưởng cho người trực tiếp lao động, viên chức không làm công tác quản lý bằng hình thức khen cấp cơ sở, cấp tỉnh tăng so với năm trước (cấp cơ sở 50% trở lên, cấp tỉnh 30% trở lên).	1,5		
b	Có tập thể hoặc cá nhân được tỉnh, bộ, ngành khen thưởng về thành tích đột xuất.	1,5		

5	Thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát về thi đua, khen thưởng	1			
6	Tổ chức bộ máy làm công tác thi đua, khen thưởng và bồi dưỡng.	1			
a	Có tổ chức bộ máy hoặc bố trí người làm công tác thi đua, khen thưởng theo quy định.	0,5			
b	Tham dự đầy đủ, đúng thành phần các đợt tập huấn, bồi dưỡng về công tác thi đua, khen thưởng.	0,5			
7	Chế độ thông tin báo cáo	2			
a	Nộp báo cáo định kỳ và đợt xuất đầy đủ, đúng hạn theo quy định	1			
b	Nộp hồ sơ trình khen thưởng kịp thời, đủ thành phần hồ sơ, đúng thủ tục, thẩm quyền theo quy định.	1			
Tổng điểm nội dung III		15			
TT	Nội dung IV: Điểm thưởng	ĐVT	Điểm thưởng	Điểm tự chấm	Điểm Khỏi chấm
1	Thưởng cho các đơn vị vượt kế hoạch tiêu chí I	< 5% ≥ 5%	0,5 1		
2	Thưởng các đơn vị có xây dựng, phát động và thực hiện có hiệu quả phong trào thi đua riêng của đơn vị.		1		
3	Thưởng cho các đơn vị làm tốt công tác giới thiệu mô hình, phát hiện, bồi dưỡng, nhân điển hình tiên tiến được tỉnh, bộ, ngành tặng bằng khen hoặc được đăng trên Công thông tin điện tử của tỉnh, bộ, ngành, Báo Khánh Hòa, Đài Phát thanh và Truyền hình Khánh Hòa.		0,5		
4	Thưởng cho các đơn vị có tỷ lệ về khen thưởng cấp tỉnh và tương đương cho người trực tiếp lao động; công chức, viên chức không làm công tác quản lý cao hơn so với năm trước (bao gồm cả khen thưởng đợt xuất, chuyên đề, thường xuyên)		0,5		
5	Thưởng cho đơn vị có cá nhân được tặng thưởng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh” và tương đương trở lên hoặc có tập thể, cá nhân được khen thưởng Cờ thi đua Chính phủ, Bằng khen Chính phủ trở lên (tính thời điểm ký Quyết định).		1		
6	Thưởng cho đơn vị Khôi trưởng, Khôi phó làm tốt nhiệm vụ trong việc tổ chức hoạt động Khôi thi đua. - Đơn vị Khôi trưởng (1 điểm) - Đơn vị Khôi phó (0,5 điểm)		1		
Tổng điểm nội dung IV			5		
TT	Nội dung V: Điểm trừ	ĐVT	Điểm trừ	Điểm tự chấm	Điểm Cựm chấm
1	Trừ điểm các đơn vị về thực hiện không tốt Quy chế dân chủ ở cơ sở (theo đánh giá xếp loại của cơ quan có thẩm quyền).		1		
2	Trừ điểm đối với các đơn vị không tham gia đầy đủ các hoạt động của Khôi thi đua.		1		
3	Trừ điểm đối với các đơn vị thuộc Khôi thi đua có cán bộ chủ chốt (Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương) bị kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên.		1		
4	Trừ điểm đối với các đơn vị thực hiện việc báo cáo về công tác thi đua, khen thưởng chậm so với quy định.		1		
5	Trừ điểm đối với các đơn vị thuộc Khôi thi đua để xảy ra tai nạn lao động nghiêm trọng do lỗi của người sử dụng lao động.		1		
Tổng điểm nội dung V			5		
Tổng cộng					

Phụ lục 7
Bảng chấm điểm của Khối thi đua các Trường Đại học, Cao đẳng
(Ban hành kèm theo Quyết định số 584/QĐ-UBND ngày 28 tháng 9 năm 2019
của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa)

TT	Nội dung I: Thi đua phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh, cải cách hành chính	ĐVT	Điểm chuẩn	Điểm tự chấm	Điểm Khối chấm
1	Công tác tuyển sinh đúng quy chế, đạt chỉ tiêu tuyển sinh (chỉ được tính chỉ tiêu chính quy của mỗi trường). Hội đồng tuyển sinh không vi phạm quy chế tuyển sinh.	> 70%	15		
2	Công tác đào tạo		10		
a	Tỷ lệ học sinh, sinh viên tốt nghiệp (so với số học sinh, sinh viên dự thi tốt nghiệp và được tổ chức đúng theo quy chế)	>70%	5		
		50-70%	4		
		<50%	3		
b	Tỷ lệ học sinh sinh viên đạt từ khá trở lên (bao gồm tốt nghiệp và lên lớp), riêng Trường Dự bị ĐH Dân tộc Trung ương Nha Trang mức trung bình khá trở lên (các đơn vị thực hiện đúng theo quy chế đào tạo)	>25%	5		
		20-25%	4		
		<20%	3		
3	Đổi mới phương pháp giảng dạy và biên soạn bài giảng, tài liệu tham khảo		5		
a	Thực hiện phương pháp giảng dạy tích cực		3		
b	Biên soạn bài giảng và tài liệu tham khảo được Hội đồng khoa học cấp khoa trở lên công nhận		2		
4	Hội thi chuyên môn dành cho giáo viên và học sinh, sinh viên.		5		
5	Nghiên cứu khoa học, sáng kiến cải tiến và hợp tác đối ngoại		10		
a	Có đề tài nghiên cứu khoa học, sáng kiến cải tiến được Hội đồng khoa học, sáng kiến công nhận hoặc có các bài báo đăng trên các tạp chí, có tập san xuất bản	Cấp trường	3		
		Cấp tỉnh	5		
b	Triển khai hợp tác có hiệu quả với các đối tác trong và ngoài nước (hoặc cử cán bộ đi học, bồi dưỡng chuyên môn ở nước ngoài)		5		
6	Bồi dưỡng và đào tạo cán bộ		5		
a	80% CBGV đạt chuẩn theo quy định đối với mặt bằng đơn vị, có CBC, VC học sau đại học.		3		
b	Cử CBVC tham gia tập huấn nhiệm vụ chuyên môn, tham gia các lớp bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ chuyên môn, quản lý nhà nước, lý luận chính trị, quản lý kinh tế		2		
7	Tổ chức công tác tự đánh giá và đạt tiêu chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục/dạy nghề (Riêng Trường Dự bị đại học Dân tộc TW Nha Trang có xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động liên quan đến công tác Khảo thí và Đảm bảo chất lượng giáo dục)		5		
8	Công tác học sinh, sinh viên		5		
a	Quản lý tốt học sinh, sinh viên trong trường		3		
b	Quan tâm đến đời sống vật chất, tinh thần cho học sinh, sinh viên		2		
Tổng điểm nội dung I			60		

TT	Nội dung II: Thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; xây dựng hệ thống chính trị	Điểm chuẩn	Điểm tự chấm	Điểm Khối chấm
1	Tổ chức học tập, quán triệt, triển khai chủ trương của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước.	3		
2	Tổ chức phong trào thi đua yêu nước thiết thực, có nhiều cách làm mới đem lại hiệu quả cao.	2		
3	Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.	5		
a	Có văn bản, kế hoạch triển khai, chỉ đạo thực hiện “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” và có báo cáo tình hình, kết quả triển khai theo quy định.	2		
b	Có cách làm sáng tạo trong công tác tuyên truyền về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.	2		
c	Tổ chức gặp mặt biểu dương gương điển hình tiên tiến hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng đối với các gương điển hình học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.	1		
4	Thực hiện Nghị quyết Trung ương IV (Khóa XII) về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi, sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ.	4		
a	Có văn bản, kế hoạch triển khai, chỉ đạo thực hiện Nghị quyết Trung ương IV (Khóa XII) và có báo cáo tình hình, kết quả triển khai theo quy định.	2		
b	Có cách làm sáng tạo trong công tác tuyên truyền về thực hiện Nghị quyết Trung ương IV (Khóa XII)	2		
5	Tổ chức Công đoàn	2		
a	Xếp loại vững mạnh	2		
b	Xếp loại khá	1		
6	Tổ chức Đoàn TNCS Hồ Chí Minh	2		
a	Xếp loại vững mạnh	2		
b	Xếp loại khá	1		
7	Tổ chức Hội sinh viên	2		
a	Xếp loại Xuất sắc	2		
b	Xếp loại Tiên tiến	1		
c	Xếp loại Khá	0,5		
Tổng điểm nội dung II		20		
TT	Nội dung III: Thực hiện các nhiệm vụ công tác thi đua, khen thưởng	Điểm chuẩn	Điểm tự chấm	Điểm Khối chấm
1	Xây dựng, ban hành các văn bản để chỉ đạo, thực hiện công tác thi đua, khen thưởng	4		
a	Triển khai kịp thời, có hiệu quả các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác thi đua, khen thưởng và sự chỉ đạo của Hội đồng TĐKT tỉnh về công tác thi đua, khen thưởng.	1		
b	Có ban hành văn bản (Quy định, Hướng dẫn...) về công tác thi đua, khen thưởng.	1		
c	Có ban hành quy chế hoạt động của Hội đồng TĐKT tại đơn vị.	1		
d	Thành lập và có quy chế hoạt động của Hội đồng sáng kiến tại đơn vị.	1		
2	Tổ chức, triển khai thực hiện phong trào thi đua.	2		
a	Có kế hoạch triển khai và thực hiện có hiệu quả các phong trào thi đua do UBND tỉnh, bộ, ngành TW phát động và các phong trào thi	0,5		

	đưa do sở, ban, ngành, UBMT Tổ quốc, đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh phát động			
b	Tham gia đóng góp, tuyên truyền, thực hiện có hiệu quả phong trào thi đua "Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới"	0,5		
c	Tổ chức tốt các hoạt động và tích cực tham gia thực hiện các hoạt động Khôi	0,5		
d	Có sơ kết, tổng kết, đánh giá hiệu quả của phong trào thi đua	0,5		
3	Phát hiện, bồi dưỡng và nhân rộng điển hình tiên tiến	2		
a	Có các văn bản chỉ đạo, định hướng và hướng dẫn việc phát hiện và nhân rộng các điển hình tiên tiến. + Xây dựng kế hoạch cụ thể việc phát hiện, bồi dưỡng và nhân rộng điển hình tiên tiến (0,5 điểm). + Trong năm có điển hình, mô hình mới, tiêu biểu được biểu dương, tuyên truyền (0,5 điểm).	1		
b	Có Tổ chức Hội nghị biểu dương hoặc mở các chuyên trang, chuyên mục cụ thể tuyên truyền về điển hình tiên tiến trên Trang thông tin điện tử của tại đơn vị, trên báo đài...	1		
4	Công tác khen thưởng	3		
a	Có tỷ lệ khen thưởng cho người trực tiếp lao động; viên chức và nhân viên không làm công tác quản lý bằng hình thức khen cấp cơ sở, cấp tỉnh tăng so với năm trước (cấp cơ sở 50% trở lên, cấp tỉnh 30% trở lên).	1,5		
b	Có tập thể hoặc cá nhân được tỉnh, bộ, ngành khen thưởng về thành tích đột xuất.	1,5		
5	Thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát về thi đua, khen thưởng	1		
6	Tổ chức bộ máy làm công tác thi đua, khen thưởng và bồi dưỡng.	1		
a	Có tổ chức bộ máy hoặc bố trí người làm công tác thi đua, khen thưởng theo quy định.	0,5		
b	Tham dự đầy đủ, đúng thành phần các đợt tập huấn, bồi dưỡng về công tác thi đua, khen thưởng.	0,5		
7	Chế độ thông tin báo cáo	2		
a	Nộp báo cáo định kỳ và đột xuất đầy đủ, đúng hạn theo quy định	1		
b	Nộp hồ sơ trình khen thưởng kịp thời, đủ thành phần hồ sơ, đúng thủ tục, thẩm quyền theo quy định.	1		
	Tổng điểm nội dung III	15		
TT	Nội dung IV: Điểm thưởng	Điểm thưởng	Điểm tự chấm	Điểm Khôi chấm
1	Thưởng các đơn vị có xây dựng, phát động và thực hiện có hiệu quả phong trào thi đua riêng của đơn vị	1		
2	Thưởng cho các đơn vị làm tốt công tác giới thiệu mô hình, phát hiện, bồi dưỡng, nhân điển hình tiên tiến được tỉnh, bộ, ngành tặng bằng khen hoặc được đăng trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh, bộ, ngành, Báo Khánh Hòa, Đài Phát thanh và Truyền hình Khánh Hòa.	0,5		
3	Thưởng cho các đơn vị có tỷ lệ về khen thưởng cấp tỉnh và tương đương cho người trực tiếp lao động; công chức, viên chức không làm công tác quản lý cao hơn so với năm trước (bao gồm cả khen thưởng đột xuất, chuyên đề, thường xuyên).	1		
4	Thưởng cho các đơn vị có đề tài/đề án nghiên cứu khoa học công nghệ cấp tỉnh và tương đương trở lên đã được nghiệm thu và có quyết định phê duyệt kết quả đề tài/đề án; hoặc có tổ chức triển khai ứng dụng kết quả nghiên cứu các nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp tỉnh và tương đương trở lên	0,5		

5	Thưởng cho đơn vị có cá nhân được tặng thưởng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh” và tương đương trở lên hoặc có tập thể, cá nhân được khen thưởng Cờ thi đua Chính phủ, Bằng khen Chính phủ trở lên (tính thời điểm ký Quyết định).	1		
6	Thưởng cho đơn vị Khối trưởng, Khối phó làm tốt nhiệm vụ trong việc tổ chức hoạt động Khối thi đua. - Đơn vị Khối trưởng (1 điểm) - Đơn vị Khối phó (0,5 điểm)	1		
	Tổng điểm nội dung IV	5		
TT	Nội dung V: Điểm trừ	Điểm trừ	Điểm tự chấm	Điểm Khối chấm
1	Trừ điểm đối với các đơn vị không tham gia đầy đủ các hoạt động của Khối thi đua.	1		
2	Trừ điểm đối với các đơn vị thuộc Khối thi đua có viên chức (Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương) bị hình thức kỷ luật Khiển trách trở lên.	2		
3	Trừ điểm các đơn vị về thực hiện không tốt Quy chế dân chủ ở cơ sở (theo đánh giá xếp loại của cơ quan có thẩm quyền).	1		
4	Có học sinh, sinh viên vi phạm kỷ luật, pháp luật, nhà trường không có những biện pháp giáo dục kịp thời dẫn đến ảnh hưởng uy tín nhà trường hoặc trật tự an toàn xã hội	1		
	Tổng điểm nội dung V	5		
	Tổng cộng			

Phụ lục 8

Bảng chấm điểm của Khối các đơn vị Quân đội

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 584 /QĐ-UBND ngày 18 tháng 02 năm 2019
của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa)*

TT	Nội dung I: Thi đua phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh, cải cách hành chính	Điểm chuẩn	Điểm tự chấm	Điểm Khối chấm
1	Thực hiện tốt công tác lãnh đạo chỉ đạo, triển khai tổ chức thực hiện công tác dân vận của đơn vị.	30		
<i>a</i>	<i>Có xây dựng kế hoạch thực hiện công tác dân vận của đơn vị.</i>	<i>15</i>		
<i>b</i>	<i>Triển khai lãnh đạo chỉ đạo, triển khai tổ chức thực hiện kế hoạch công tác dân vận của đơn vị đạt kết quả tốt.</i>	<i>15</i>		
2	Đánh giá kết quả các hoạt động công tác dân vận	30		
<i>a</i>	<i>Tham gia xây dựng cơ sở chính trị địa phương</i>	<i>10</i>		
<i>b</i>	<i>Không ngừng nâng cao chất lượng và hiệu quả các hình thức công tác Dân vận trong tình hình mới.</i>	<i>10</i>		
<i>c</i>	<i>Thực hiện tốt công tác dân tộc, công tác tôn giáo trong tình hình mới.</i>	<i>10</i>		
	Tổng điểm nội dung I	60		
TT	Nội dung II: Thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; xây dựng hệ thống chính trị	Điểm chuẩn	Điểm tự chấm	Điểm Khối chấm
1	Tổ chức học tập, quán triệt, triển khai chủ trương của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước.	5		
2	Tổ chức phong trào thi đua yêu nước thiết thực, có nhiều cách làm mới đem lại hiệu quả cao.	5		
3	Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh	5		
<i>a</i>	<i>Có văn bản, kế hoạch triển khai, chỉ đạo thực hiện “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” và có báo cáo tình hình, kết quả triển khai theo quy định</i>	<i>2</i>		
<i>b</i>	<i>Có cách làm sáng tạo trong công tác tuyên truyền về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.</i>	<i>2</i>		
<i>c</i>	<i>Tổ chức gặp mặt biểu dương gương điển hình tiên tiến hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng đối với các gương điển hình học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.</i>	<i>1</i>		
4	Thực hiện Nghị quyết Trung ương IV (Khóa XII) về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi, sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ.	5		
<i>a</i>	<i>Có văn bản, kế hoạch triển khai, chỉ đạo thực hiện Nghị quyết Trung ương IV (Khóa XII) và có báo cáo tình hình, kết quả triển khai theo quy định.</i>	<i>3</i>		
<i>b</i>	<i>Có cách làm sáng tạo trong công tác tuyên truyền về thực hiện Nghị quyết Trung ương IV (Khóa XII)</i>	<i>2</i>		
	Tổng điểm nội dung II	20		
TT	Nội dung III: Thực hiện các nhiệm vụ công tác thi đua, khen thưởng	Điểm chuẩn	Điểm tự chấm	Điểm Khối chấm
1	Triển khai kịp thời, có hiệu quả các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác thi đua, khen thưởng	5		
2	Tổ chức, triển khai thực hiện phong trào thi đua.	2		
<i>a</i>	<i>Có kế hoạch triển khai và thực hiện có hiệu quả các phong trào thi</i>	<i>0,5</i>		

	đưa do UBND tỉnh phát động và các phong trào thi đua do sở, ban, ngành, UBMT Tổ quốc, đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh phát động			
b	Tham gia đóng góp, tuyên truyền, thực hiện có hiệu quả phong trào thi đua “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới”, Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”	0,5		
c	Tổ chức tốt các hoạt động và tích cực tham gia thực hiện các hoạt động trong Khối.	0,5		
d	Có sơ kết, tổng kết, đánh giá hiệu quả của phong trào thi đua.	0,5		
3	Phát hiện, bồi dưỡng và nhân rộng điển hình tiên tiến	2		
a	Có các văn bản chỉ đạo, định hướng và hướng dẫn việc phát hiện và nhân rộng các điển hình tiên tiến. + Xây dựng kế hoạch cụ thể việc phát hiện, bồi dưỡng và nhân rộng điển hình tiên tiến (0,5 điểm). + Trong năm có điển hình, mô hình mới, tiêu biểu được biểu dương, tuyên truyền (0,5 điểm).	1		
b	Có Tổ chức Hội nghị biểu dương hoặc mở các chuyên trang, chuyên mục cụ thể tuyên truyền về điển hình tiên tiến trên Trang thông tin điện tử của tại đơn vị, trên báo đài...	1		
4	Có tập thể hoặc cá nhân được tỉnh, bộ, ngành khen thưởng về thành tích đột xuất.	2		
5	Tổ chức bộ máy làm công tác thi đua, khen thưởng.	2		
a	Có tổ chức bộ máy hoặc bố trí cán bộ làm công tác thi đua, khen thưởng theo quy định.	1		
b	Tham dự đầy đủ, đúng thành phần các đợt tập huấn về công tác thi đua, khen thưởng.	1		
6	Chế độ thông tin báo cáo	2		
a	Nộp báo cáo định kỳ và đột xuất đầy đủ, đúng hạn theo quy định	1		
b	Nộp hồ sơ trình khen thưởng kịp thời, đủ thành phần hồ sơ, đúng thủ tục, thẩm quyền theo quy định.	1		
	Tổng điểm nội dung III	15		
TT	Nội dung IV: Điểm thưởng	Điểm thưởng	Điểm tự chấm	Điểm Khối chấm
1	Thưởng các đơn vị có xây dựng, phát động và thực hiện có hiệu quả phong trào thi đua riêng của đơn vị.	2		
2	Thưởng cho các đơn vị làm tốt công tác “Đơn vị dân vận tốt”; “Dân vận khéo”.	1		
3	Thưởng cho các đơn vị tham gia có hiệu quả công tác xóa đói, giảm nghèo theo Quyết định số 2907/QĐ-UBND ngày 28/9/2016 của UBND tỉnh Khánh Hòa	1		
4	Thưởng cho đơn vị Khối trưởng, Khối phó làm tốt nhiệm vụ trong việc tổ chức hoạt động Khối thi đua. - Đơn vị Khối trưởng (1 điểm) - Đơn vị Khối phó (0,5 điểm)	1		
	Tổng điểm nội dung IV	5		
TT	Nội dung V: Điểm trừ	Điểm trừ	Điểm tự chấm	Điểm Khối chấm
1	Trừ điểm đối với các đơn vị không tham gia đầy đủ các hoạt động của Khối thi đua.	1		
2	Trừ điểm đối với các đơn vị thuộc Khối thi đua có cán bộ (không phải Lãnh đạo, Chỉ huy các đơn vị Quân đội) bị hình thức kỷ luật Khiển trách.	1		
3	Trừ điểm đối với các đơn vị thực hiện việc báo cáo về công tác thi đua, khen thưởng chậm so với quy định.	1		
4	Đơn vị chưa làm tốt công tác phối hợp với Công an, Quân sự, Bộ đội Biên phòng địa phương nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ bảo vệ an	1		

	ninh tổ quốc, trật tự an toàn xã hội trong tình hình mới.			
5	Đơn vị chưa phối hợp chặt chẽ với địa phương nắm chắc tình hình nhằm kịp thời đấu tranh, ngăn chặn hoạt động của các thế lực thù địch xuyên tạc cài cắm, móc nối, kích động; truyền đạo trái phép. Chưa phối hợp chặt chẽ với các ngành chức năng của tỉnh làm tốt công tác tuyên truyền Nghị quyết của Đảng về chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới và chiến lược biển Việt Nam.	1		
	Tổng điểm nội dung V	5		
	Tổng cộng			

Phụ lục 9

Bảng chấm điểm Khổi thi đua các Viện, Phân viện Trung ương
(Ban hành kèm theo Quyết định số ~~584~~ /QĐ-UBND ngày 28 tháng 02 năm 2019
của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa)

	Nội dung I: Thi đua phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh, cải cách hành chính	Điểm chuẩn	Điểm tự chấm	Điểm Khổi chấm
1	Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ theo chức năng nhiệm vụ được giao	20		
2	Công tác nghiên cứu tham mưu cụ thể hóa kịp thời các quy định, chính sách, xây dựng các đề án, dự án...theo phân công của Bộ, ngành TW, đảm bảo chất lượng và đúng tiến độ.	15		
3	Tổ chức vận động quần chúng và tổ chức các phong trào thi đua thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước.	10		
4	Thực hiện tốt công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ và nghiên cứu khoa học.	5		
5	Thực hiện tốt công tác cải cách hành chính, cải tiến lề lối làm việc.	5		
6	Thực hành tiết kiệm, chống tham nhũng, lãng phí.	5		
	Tổng điểm nội dung I	60		
TT	Nội dung II: Thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; xây dựng hệ thống chính trị	Điểm chuẩn	Điểm tự chấm	Điểm Khổi chấm
1	Tổ chức học tập, quán triệt, triển khai chủ trương của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước.	3		
2	Tổ chức phong trào thi đua yêu nước thiết thực, có nhiều cách làm mới đem lại hiệu quả cao.	3		
3	Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.	5		
<i>a</i>	<i>Có văn bản, kế hoạch triển khai, chỉ đạo thực hiện "Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh" và có báo cáo tình hình, kết quả triển khai theo quy định.</i>	<i>2</i>		
<i>b</i>	<i>Có cách làm sáng tạo trong công tác tuyên truyền về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.</i>	<i>2</i>		
<i>c</i>	<i>Tổ chức gặp mặt biểu dương gương điển hình tiên tiến hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng đối với các gương điển hình học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.</i>	<i>1</i>		
4	Thực hiện Nghị quyết Trung ương IV (Khóa XII) về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi, sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ.	5		
<i>a</i>	<i>Có văn bản, kế hoạch triển khai, chỉ đạo thực hiện Nghị quyết Trung ương IV (Khóa XII) và có báo cáo tình hình, kết quả triển khai theo quy định.</i>	<i>3</i>		
<i>b</i>	<i>Có cách làm sáng tạo trong công tác tuyên truyền về thực hiện Nghị quyết Trung ương IV (Khóa XII)</i>	<i>2</i>		
5	Tổ chức Công đoàn	2		
<i>a</i>	<i>Xếp loại vững mạnh.</i>	<i>2</i>		
<i>b</i>	<i>Xếp loại khá</i>	<i>1</i>		
6	Tổ chức Chi đoàn TNCS Hồ Chí Minh	2		
<i>a</i>	<i>Xếp loại vững mạnh, xuất sắc.</i>	<i>2</i>		
<i>b</i>	<i>Xếp loại vững mạnh</i>	<i>1</i>		

	Tổng điểm nội dung II	20		
TT	Nội dung III: Thực hiện các nhiệm vụ công tác thi đua, khen thưởng	Điểm chuẩn	Điểm tự chấm	Điểm Khối chấm
1	Xây dựng, ban hành các văn bản để chỉ đạo, thực hiện công tác thi đua, khen thưởng	4		
<i>a</i>	<i>Triển khai kịp thời, có hiệu quả các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác thi đua, khen thưởng và sự chỉ đạo của Hội đồng TĐKT tỉnh về công tác thi đua, khen thưởng.</i>	<i>1</i>		
<i>b</i>	<i>Có ban hành văn bản (Quy định, Hướng dẫn...) về công tác thi đua, khen thưởng.</i>	<i>1</i>		
<i>c</i>	<i>Có ban hành quy chế hoạt động của Hội đồng TĐKT tại đơn vị.</i>	<i>1</i>		
<i>d</i>	<i>Thành lập và có quy chế hoạt động của Hội đồng sáng kiến tại đơn vị.</i>	<i>1</i>		
2	Tổ chức, triển khai thực hiện phong trào thi đua.	2		
<i>a</i>	<i>Có kế hoạch triển khai và thực hiện có hiệu quả các phong trào thi đua do các ngành Trung ương, tỉnh phát động</i>	<i>0,5</i>		
<i>b</i>	<i>Tham gia đóng góp tuyên truyền, thực hiện có hiệu quả phong trào thi đua "Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới"</i>	<i>0,5</i>		
<i>c</i>	<i>Tổ chức tốt các hoạt động và tích cực tham gia thực hiện các hoạt động Khối.</i>	<i>0,5</i>		
<i>d</i>	<i>Có sơ kết, tổng kết, đánh giá hiệu quả của phong trào thi đua.</i>	<i>0,5</i>		
3	Phát hiện, bồi dưỡng và nhân rộng điển hình tiên tiến	2		
<i>a</i>	<i>Có các văn bản chỉ đạo, định hướng và hướng dẫn việc phát hiện và nhân rộng các điển hình tiên tiến. + Xây dựng kế hoạch cụ thể việc phát hiện, bồi dưỡng và nhân rộng điển hình tiên tiến (0,5 điểm). + Trong năm có điển hình, mô hình mới, tiêu biểu được biểu dương, tuyên truyền (0,5 điểm).</i>	<i>1</i>		
<i>b</i>	<i>Có Tổ chức Hội nghị biểu dương hoặc mở các chuyên trang, chuyên mục cụ thể tuyên truyền về điển hình tiên tiến trên Trang thông tin điện tử của tại đơn vị, trên báo đài...</i>	<i>1</i>		
4	Công tác khen thưởng	3		
<i>a</i>	<i>Có tỷ lệ khen thưởng cho người trực tiếp lao động: công chức, viên chức không làm công tác quản lý bằng hình thức khen cấp cơ sở, cấp tỉnh tăng so với năm trước (cấp cơ sở 50% lên, cấp tỉnh 30% trở lên).</i>	<i>1,5</i>		
<i>b</i>	<i>Có tập thể hoặc cá nhân được tỉnh, bộ, ngành khen thưởng về thành tích đột xuất.</i>	<i>1,5</i>		
5	Thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát về thi đua, khen thưởng	1		
6	Tổ chức bộ máy làm công tác thi đua, khen thưởng và bồi dưỡng.	1		
<i>a</i>	<i>Có tổ chức bộ máy hoặc bố trí công chức làm công tác thi đua, khen thưởng theo quy định.</i>	<i>0,5</i>		
<i>b</i>	<i>Tham dự đầy đủ, đúng thành phần các đợt tập huấn, bồi dưỡng về công tác thi đua, khen thưởng.</i>	<i>0,5</i>		
7	Chế độ thông tin báo cáo	2		
<i>a</i>	<i>Nộp báo cáo định kỳ và đột xuất đầy đủ, đúng hạn theo quy định</i>	<i>1</i>		
<i>b</i>	<i>Nộp hồ sơ trình khen thưởng kịp thời, đủ thành phần hồ sơ, đúng thủ tục, thẩm quyền theo quy định.</i>	<i>1</i>		
	Tổng điểm nội dung III	15		
TT	Nội dung IV: Điểm thưởng	Điểm thưởng	Điểm tự chấm	Điểm Khối chấm
1	Thưởng các đơn vị có xây dựng, phát động và thực hiện có hiệu quả phong trào thi đua riêng của đơn vị.	1		
2	Thưởng cho các đơn vị làm tốt công tác giới thiệu mô hình, phát	0,5		

